



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
12/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,98 – 7,18	0,01	0,47 – 0,50
		Dĩ An 2	6,81 – 6,95	0,11	0,60 – 0,68
	CNCN Khu Liên Hợp		6,88 – 7,00	0,15 – 0,20	0,50 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		6,97 – 7,02	0,20	0,39 – 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		6,34 – 6,54	0,18 – 0,20	0,40 – 1,31
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,15 – 7,28	0,61 – 0,78	0,88 – 1,49
13/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,97 – 7,17	0,01	0,46 – 0,47
		Dĩ An 2	6,77 – 6,85	0,11 – 0,12	0,76 – 0,80
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 – 7,04	0,15 – 0,20	0,45 – 0,60
	CNCN Nam Tân Uyên		6,84 – 7,10	0,20	0,38 – 0,52
	CNCN Thủ Dầu Một		6,32 – 6,55	0,16 – 0,22	0,39 – 2,00
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,13 – 7,27	0,17 – 0,68	0,33 – 1,37
14/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,99 – 7,07	0,01	0,44 – 0,47
		Dĩ An 2	6,77 – 6,91	0,11	0,64 – 0,76
	CNCN Khu Liên Hợp		6,93 – 7,06	0,15 – 0,19	0,45 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		6,88 – 7,12	0,20	0,42 – 0,58
	CNCN Thủ Dầu Một		6,31 – 6,56	0,17 – 0,25	0,65 – 0,94
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,80 – 7,84	0,14 – 0,18	0,30 – 0,36

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
15/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,11 – 7,21	0,01	0,44 – 0,47
		Dĩ An 2	6,81 – 6,91	0,11 – 0,12	0,64 – 0,72
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 – 7,12	0,15 – 0,19	0,45 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		6,83 – 7,14	0,20 – 0,21	0,45 – 0,69
	CNCN Thủ Dầu Một		6,55 – 6,59	0,16 – 0,20	0,55 – 0,92
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,91 – 8,00	0,16 – 0,86	0,33 – 1,74
16/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 – 7,11	0,01	0,47 – 0,50
		Dĩ An 2	6,81 – 6,85	0,11 – 0,12	0,72 – 0,75
	CNCN Khu Liên Hợp		6,94 – 7,10	0,15 – 0,20	0,45 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		7,06 – 7,14	0,20	0,32 – 0,51
	CNCN Thủ Dầu Một		6,51 – 6,60	0,16 – 0,22	0,23 – 0,57
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,62 – 7,73	0,42 – 0,51	0,92 – 1,01
17/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,09 – 7,12	0,01 – 1,83	0,46 – 0,52
		Dĩ An 2	6,81 – 6,85	0,11 – 0,12	0,75 – 0,89
	CNCN Khu Liên Hợp		6,96 – 7,10	0,15 – 0,20	0,45 – 0,59
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 – 7,14	0,20	0,48 – 0,61
	CNCN Thủ Dầu Một		6,59 – 6,62	0,16 – 0,20	0,68 – 0,73
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,60 – 7,68	0,35 – 0,40	0,71 – 0,78